

Số: 86../2023/CBTT-CN

Thanh Hóa, ngày 9 tháng 5 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa

Mã chứng khoán: THN

Địa chỉ trụ sở chính: Số 99 đường Mật Sơn, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa

Điện thoại: 02373.852 966

Fax: 02373.856 648

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Ngọc Cần

Địa chỉ: Số 99 đường Mật Sơn, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 02373.852 966

Fax: 02373.856 648

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/5/2023 tại đường dẫn www.capnuocthanhhoa.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nội dung thông tin cần
công bố và các tài liệu có
liên quan



Nguyễn Ngọc Cần

Thanh Hóa, ngày 9 tháng 5 năm 2023

THƯ MỜI

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể như sau:

1. Thời gian và địa điểm:

Thời gian: Lúc 7 giờ 30 phút ngày 24 tháng 5 năm 2023

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa, số 99 Đường Mật sơn, Phường Đông vệ - Thành phố Thanh Hóa - Tỉnh Thanh Hóa.

2. Nội dung đại hội: Theo chương trình nghị sự đính kèm.

3. Tài liệu phục vụ Đại hội: Các tài liệu phục vụ Đại hội đề nghị Quý Cổ đông tham khảo tại địa chỉ: cnth@capnuocth.vn

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

Cổ đông sở hữu hoặc được các cổ đông khác ủy quyền có số cổ phần từ 50.000 cổ phần trở lên của Công ty CP cấp nước Thanh Hóa có tên trong danh sách chốt ngày 04/5/2023.

5. Thủ tục tham dự Đại hội:

Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại hội vui lòng mang theo Thư mời, giấy CCCD hoặc Hộ chiếu; người được ủy quyền mang theo giấy ủy quyền hợp lệ và thư mời của người ủy quyền.

6. Thư mời này thay thế cho thư mời gửi từng cổ đông trong trường hợp cổ đông không nhận được thư mời qua bưu điện.

7. Để thuận tiện trong công tác tổ chức, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước 16h00 ngày 20/5/2023 về: Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa - Số 99 Mật sơn - Phường Đông vệ - Thành phố Thanh Hóa - Tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại số : 02373 852 966 hoặc Ông Lê Minh Tuấn, số ĐT: 0915 041 363.

Nơi nhận:

- Nhu trên
- TV HĐQT, BKS
- Ban TGD
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Nam

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA****Thời gian:** 07 giờ 30 ngày 24 tháng 5 năm 2023**Địa điểm:** Hội trường Công ty CP Cấp nước Thanh Hóa, số 99 - Đường Mật sơn - Phường Đông vệ - Thành phố Thanh Hóa

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
07h30 - 08h00	- Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu	Ban tổ chức
08h00 - 08h10	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
08h10 - 08h20	- Thông qua chương trình Đại hội - Bầu Chủ tọa đại hội, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu	Ban tổ chức
08h20 - 08h30	- Khai mạc Đại hội - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	Đoàn chủ tọa
08h30 – 09h00	- Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và phương hướng SXKD năm 2023 của Ban Tổng giám đốc	Đoàn chủ tọa
	- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022 và chương trình công tác năm 2023. - Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch công tác năm 2023 của Ban kiểm soát.	Trưởng Ban KS
09h00 - 9h30	Đại hội thảo luận , biểu quyết nội dung các báo cáo	Đoàn chủ tọa
09h30 - 10h00	Nghỉ giải lao	
10h00 – 10h30	- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022. - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; phương án phân chia cổ tức năm 2022 và tỷ lệ chia cổ tức dự kiến năm 2023. - Tờ trình về mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023. - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023. - Đại hội biểu quyết thông qua nội dung các tờ trình	Đoàn chủ tọa
10h30 – 10h40	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu
10h40 – 10h50	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ban Thư ký
10h50 – 10h55	Biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội	Đoàn chủ tọa
10h55 – 11h00	Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tọa

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số: 49/QĐ-BTC

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông
Thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa**

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-HĐQT ngày 21/7/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 18/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Căn cứ Quyết định số 10 /QĐ-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự họp Đại hội cổ đông Thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Lưu VT.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Huy Nam

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2023

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.

3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

**CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật. (do địa điểm tổ chức đại hội không đủ điều kiện để tất cả các cổ đông tham dự. HĐQT thống nhất cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền từ 50.000 cổ phần trở lên tham dự đại hội).

Điều 4. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:

a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông cá nhân có quyền ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền tiếp cho người khác (thứ 3) dự họp Đại hội.

3. Được Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa thông báo công khai nội dung, chương trình Đại hội.

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết (trong đó ghi tên cổ đông, mã số cổ đông, địa chỉ, tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện và tổng số quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc, có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký. Hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

Điều 5. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:

a. Thư mời;

b. Giấy chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;

c. Giấy uỷ quyền đối với trường hợp được uỷ quyền tham dự Đại hội và giấy uỷ quyền phải được ký bởi Cổ đông đó và chữ ký người được uỷ quyền.

d. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền của mình là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận thẻ biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông và đại diện của cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, Điều 146, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

6. Trường hợp vì lý do cá nhân mà cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết, thì cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì coi như cổ đông đồng ý với tất cả những vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) có 03 (ba) thành viên do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân, Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);

b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;

c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu của Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban. Bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 gồm 03 thành viên.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;

b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;

c. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa

1. Ban Chủ tọa Đại hội gồm 01 Chủ tọa Đại hội và một số thành viên giúp việc được Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Ban Chủ tọa có số thành viên không quá 05 người.

3. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

c. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;

d. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

e. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu

f. Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng gây mất an ninh trật tự của cuộc họp.

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

g. Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác (nếu thấy cần thiết);

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 hoặc 02 thành viên do Ban Chủ tọa cử.

2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày hoặc 01 ngày theo lịch cụ thể do Ban tổ chức Đại hội Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa thông báo.

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội tại Điều 13 Quy chế này.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 13. Thẻ lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- a. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;
- b. Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

5. Hình thức biểu quyết:

- a. Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết lên cao; Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến;

b. Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Ban Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự; Tán thành; Không tán thành, Không có ý kiến. Trường hợp Cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành, Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ một lần.

Điều 14. Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty (Thư ký, và văn thư) theo quy định.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 có thể phê chuẩn.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 16 điều, được thông qua ngày 24 tháng 5 năm 2023 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Huy Nam
Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO TỔNG KẾT

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đến thời điểm ngày 31/12/2022, tổng số cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty gồm 857 người, trong đó: Nữ 357 người (chiếm 42%);

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên; Ban Tổng giám đốc 05 thành viên; Ban Kiểm soát 03 thành viên; 08 phòng ban nghiệp vụ và 18 đơn vị trực thuộc;

Vốn điều lệ: 329.954.110.000 đồng, trong đó:

+) Nhà nước nắm giữ: 63,62% vốn điều lệ.

+) Cổ đông khác nắm giữ 36,38% vốn điều lệ.

Chức năng, nhiệm vụ chính: Sản xuất, kinh doanh nước sạch và các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm có trách nhiệm của Lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, các Sở Ban ngành, chính quyền địa phương và nhân dân trong tỉnh.

- Tính sáng tạo, linh hoạt, quyết liệt trong quản lý điều hành của Đảng ủy, HĐQT, ban điều hành cùng với sự đoàn kết thống nhất của tập thể ban lãnh đạo và nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBDV&NLĐ trong toàn Công ty.

- Nhu cầu thiết yếu của khách hàng đối với sản phẩm nước sạch;

- Cơ cấu tổ chức bộ máy tiếp tục được hoàn thiện. Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tế, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong hoạt động SXKD;

- Năng lực cấp nước ngày càng được cải thiện thông qua việc duy tu, sửa chữa cải tạo, nâng cấp hàng năm;

2. Khó khăn:

- Đầu năm 2022, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục bùng phát, lây lan nhanh chóng, làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, do các cơ sở kinh doanh dịch vụ, các doanh nghiệp dày da, dệt may, các trường học ...phải dừng hoạt động.

- Yếu tố thời tiết thất thường, chất lượng nguồn nước thô, nguồn điện thiếu ổn định, việc đóng nước thô nhiều đợt của đơn vị chủ quản, làm ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD của Công ty, trong đó:

+) Tại CN SXNTP

Trong năm 2022 có 13 đợt đóng nước (khoảng hơn 60 ngày);

Thời gian phải dừng sản xuất do mất điện, nước nhiễm mặn, nước trơ..., hơn 220 giờ;

+) Các nhà máy khác phải dừng sản xuất do mất điện gần 200 giờ;

- Giá vật tư thiết bị, nguyên vật liệu phục vụ cho SX liên tục biến động (tăng giá) do diễn biến của đại dịch covid 19 và tình hình xung đột vũ trang trên thế giới; trong khi đó giá nước đã gần 5 năm chưa được điều chỉnh;

- Việc phát triển mạnh hạ tầng giao thông, chỉnh trang đô thị trên địa bàn Tỉnh, làm ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng hệ thống mạng lưới đường ống và công tác đảm bảo an toàn cấp nước.

- Việc chậm trễ trong cấp phép thi công của các cơ quan chức năng, làm ảnh hưởng đáng kể đến tiến độ thực hiện các công trình đầu tư, cải tạo và chống thất thoát nước;

- Ý thức và thói quen của nhóm khách hàng mới (đặc biệt các vùng nông thôn) trong sử dụng nước sạch chưa cao; làm gia tăng lượng khách hàng không phát sinh khối lượng;

- Hệ thống đường ống cũ mới đan xen, trải rộng và phân tán; trong khi đó nguồn vốn đầu tư cho thay thế, cải tạo còn hạn chế;

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022:

1. Các chỉ tiêu chính đạt được:

TT	Chỉ tiêu	NQ năm 2022	TH năm 2022	So NQ
1	Nước hàng hóa (m ³)	36.385.718	37.424.900	102,9%
2	Doanh thu và thu nhập (trđ)	385.639	419.809	108,9%
3	Tỉ lệ thất thoát (%)	17,7	17,50	-0,2%
4	Phát triển khách hàng (hộ)	10.735	14.364	133,8%
5	Nộp NS và cổ tức NN(trđ)	40.000	69.341	173,3%
6	Lợi nhuận TT(trđ)	40.500	53.499	132,1%
7	Thu nhập bq (trđ/ng/th)	10,045	10,840	107,9%
8	Cổ tức (%)	6,87	9,06	131,8 %

2. Công tác quản lý, điều hành:

Công tác phòng và chống dịch covid-19 tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện trên tinh thần “vừa đảm bảo phát triển sản xuất, vừa phòng chống dịch bệnh covid”, trong năm 2022 Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã kịp thời ban hành 08 văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống dịch covid-19;

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục được phát huy và đổi mới, sáng tạo. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính dân chủ, đề ra các chủ trương, giải pháp hữu hiệu trong lãnh đạo và chỉ đạo sản xuất, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp; tạo được sự đoàn kết đồng thuận cao trong nội bộ Công ty. Quản lý chặt chẽ, tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất, đưa ra các giải pháp kịp thời, phù hợp; đàm phán giá cả, lựa chọn vật tư linh hoạt, đảm bảo liên tục trong sản xuất cấp nước, đem lại hiệu quả cho Nhà nước, Cổ đông và nâng cao đời sống cho người lao động.

Phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy Đảng, HĐQT, Ban kiểm soát, các đoàn thể thực hiện đúng điều lệ công ty và quy định của Pháp luật; nâng cao hiệu lực hiệu quả trong điều hành.

Đời sống vật chất, tinh thần quyền lợi của người lao động được đảm bảo, tạo nên khí thế trong lao động SX, tạo môi trường tốt để CBĐV&NLĐ có sự cống hiến, toàn tâm toàn ý xây dựng và phát triển Công ty.

2.1. Về hoạt động sản xuất cấp nước:

Trong điều kiện dịch bệnh covid vẫn còn phức tạp khó lường, cùng với những bất lợi về nguồn nước thô, nguồn điện, giá nước nhiều năm chưa được điều chỉnh, giá vật tư thiết bị, nguyên liệu hóa chất đều tăng mạnh...vv. Song, với sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của Đảng ủy, HĐQT, Ban điều hành, công tác sản xuất cấp nước được đảm bảo an toàn trong mọi tình huống, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng nước của khách hàng; Tuyệt đối tuân thủ quy trình sản xuất, đảm bảo chất lượng nước theo QCVN 01-1:2018/BYT; Chất lượng dịch vụ ngày được nâng cao trên tất cả các tiêu chí, được khách hàng ghi nhận và đánh giá cao;

2.2. Công tác đầu tư, XD/CB:

Để nâng cao năng lực sản xuất cấp nước phục vụ khách hàng và giảm tỉ lệ thất thoát thất thu nước. Công ty đã tập trung ưu tiên đầu tư nâng cấp một số công trình trọng điểm; sửa chữa cải tạo, thay thế, lắp đặt mở rộng mạng lưới cấp nước tại nhiều địa bàn, đáp ứng cơ bản nhu cầu dùng nước của khách hàng;

Năm 2022 một số công trình và hạng mục được đầu tư, nâng cấp kịp thời, đã đem lại hiệu quả thiết thực:

+ Hoàn thành công trình bổ sung, nâng cấp: NMN Cẩm Thủy lên 3.000m³/ng.đêm; cải tạo hồ sơ lắng NMN Hoàng Hóa; xây dựng bể chứa 1.500m³ trạm Đông Hải; xây dựng bổ sung tuyến nước thô D315 kịp thời cho CN Đông Sơn; lắp đặt bơm tăng áp tuyến tây nam Quảng Xương...vv;

+ Thực hiện cho đầu tư phát triển khách hàng tại một số địa bàn các xã: Định Bình, xã Định Hải-Yên Định ; xã Cẩm Tú-Cẩm Thủy và một số khu vực khác để phát triển khách hàng mới, năm 2022 đã đấu nối cho hơn 14.000 hộ khách hàng.

Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, thực hiện nâng công suất NMN Mật Sơn lên 70.000m³/ng.đêm; nghiên cứu hoàn thiện phương án đầu tư Tuyến ống số 3 Thanh Hóa-Sầm Sơn, dọc đại lộ Võ Nguyên Giáp...vv; khi hoàn thành sẽ tăng thêm đáng kể năng lực sản xuất cấp nước trên địa bàn, đáp ứng cơ bản nhu cầu dùng nước của khách hàng trong phạm vi quản lý của Công ty.

2.3. Công tác quản lý tài chính:

Tình hình tài chính của công ty luôn ổn định, đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh. Hoạt động thu - chi minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, nộp ngân sách 69,34 tỷ đồng, bằng 115,18% so với cùng kỳ; Lợi nhuận 53,5 tỷ đồng, bằng 104,78% so với cùng kỳ.

Các nguồn lực tài chính được sử dụng hợp lý, tận dụng tối đa nguồn vốn nhân rồi một cách có hiệu quả, năm 2022 lãi tiết kiệm từ vốn nhân rồi được hơn 2,5 tỷ đồng; giảm chi phí tồn kho, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất;

Báo cáo quyết toán tài chính được thiết lập chất lượng, đảm bảo đúng thời gian quy định.

2.4. Công tác tổ chức nhân sự, sử dụng lao động:

- Công tác cán bộ, quản lý nhân sự được thường xuyên đánh giá, tiếp tục kiện toàn. Năm 2022 với sự tham mưu tích cực của phòng Tổ chức các bộ, Công ty đã thực hiện sắp xếp, điều động, luân chuyển và bổ nhiệm một số vị trí cán bộ chủ chốt, phù hợp với năng lực, phát huy sở trường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Việc đào tạo tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ ĐV&NLĐ được thực hiện thường xuyên, cụ thể: Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho Bí thư và cấp ủy viên; Tập huấn an toàn lao động và nội quy lao động cho trên 90 người; Tổ chức tập huấn An toàn hoá chất cho 80 người; Tập huấn nâng cao kỹ năng giao tiếp với khách hàng cho 95 người; Tập huấn nâng cao tay nghề cho bộ phận Công nhân kỹ thuật về công tác lắp đặt, chống thất thoát, vận hành máy bơm, phòng chống cháy nổ trong sản xuất cho trên 250 người; Tập huấn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và cập nhật các chế độ tài chính kế toán mới cho đội ngũ kế toán, thống kê trong toàn công ty.

Nâng lương, nâng bậc cho 408 CBNVLD được thực hiện kịp thời, đảm bảo lợi ích cho người lao động theo đúng quy định của nhà nước;

2.5. Công tác kế hoạch, vật tư:

- Trong điều kiện giá vật tư thiết bị, nguyên vật liệu đầu vào liên tục biến động do tình hình dịch bệnh và bất ổn trên thế giới. Tuy nhiên với công tác tham mưu đề xuất kịp thời của các phòng ban, ban lãnh đạo Công ty đã có giải pháp kịp thời, phù hợp để ổn định giá cả, đáp ứng tốt yêu cầu cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, đem lại hiệu quả cho Công ty;

- Công tác Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở nhiệm vụ kế hoạch năm và nhiệm vụ phát sinh có sự điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với thực tiễn của đơn vị;

Việc thực hiện Kế hoạch được các Phòng ban thường xuyên phối hợp, theo dõi đôn đốc và báo cáo đề xuất kịp thời làm cơ sở để Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2.6. Công tác Văn phòng:

Công tác hành chính, chỉnh trang nơi làm việc, vệ sinh chăm sóc cảnh quan môi trường...vv, luôn đảm bảo sạch đẹp; công tác phục vụ, hội nghị khánh tiết được thực hiện kịp thời, trang trọng, chu đáo;

Công tác phòng chống dịch covid-19 tiếp tục được quan tâm thực hiện một cách kịp thời, hiệu quả; Văn phòng đã phối hợp với Phòng y tế Công ty, thực hiện tiêm vắc xin mũi 4 cho toàn thể CBNV; khám sức khỏe định kỳ cho 807 cán bộ ĐV&NLĐ; hàng tháng cung cấp khẩu trang, dung dịch sát khuẩn cho các phòng ban đơn vị; theo dõi, cách ly, điều trị cho 466 trường hợp dương tính covid...vv;

Công tác trật tự trị an trong cơ quan, các đơn vị được thực hiện nghiêm ngặt; đảm bảo an toàn cho người và tài sản của Công ty;

Văn thư lưu trữ, được thực hiện khoa học đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ;

2.7. Công tác quản lý kỹ thuật:

- Chất lượng nước được giám sát chặt chẽ, nghiêm ngặt, đúng quy trình, quy phạm; đảm bảo theo quy định của Bộ y tế. Công tác phân tích xét nghiệm mẫu nước được Tổ hóa nghiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thực hiện; trong năm đã thực hiện xét nghiệm 2.019 mẫu, trong đó:

Nội kiểm 1.941 mẫu (Nước thô 468 mẫu, nước thành phẩm 465 mẫu, ngoài mạng 1.008 mẫu).

Ngoại kiểm 78 mẫu (Nhóm A 66 mẫu, nhóm B 6 mẫu, nhóm C 6 mẫu);

Kết quả kiểm tra hầu hết đạt tiêu chuẩn cho phép;

- Hệ thống máy móc thiết bị tại các nhà máy, đơn vị được kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên, tuổi thọ của thiết bị được kéo dài, năng lực cấp nước được nâng cao, đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất cấp nước.

- Chế độ vận hành, điều tiết cấp nước được các đơn vị phối hợp thực hiện một cách linh hoạt, lưu lượng và áp lực được đảm bảo, đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước của khách hàng;

- Công tác Tư vấn, khảo sát thiết kế, thi công, giám sát thi công và nghiệm thu công trình được thực hiện theo quy định hiện hành.

- Công tác kiểm tra, đánh giá các công trình đầu tư, cải tạo được thực hiện chặt chẽ, đem lại hiệu quả trong xây dựng cơ bản.

2.8. Công tác phòng chống thất thoát nước:

Công tác chống thất thoát nước là nhiệm vụ hàng đầu, được đặc biệt chú trọng và ưu tiên thực hiện. Công ty đã bằng nhiều biện pháp như tập trung nguồn lực cho công tác sửa chữa cải tạo hệ thống mạng; ban hành quy chế quản lý chống thất thoát thất thu nước; trang bị thiết bị hỗ trợ dò tìm cho các đơn vị; tiếp tục chỉ đạo thực hiện phân vùng, tách mạng lắp đặt theo dõi 651 đồng hồ tổng để kiểm soát tỷ lệ thất thoát; tập huấn nghiệp vụ chống thất thoát cho 112 người; tăng cường công tác quản trị mạng, lắp đặt thêm nhiều điểm theo dõi áp lực online, từng bước số hóa trong công tác quản lý, theo dõi hệ thống mạng lưới cấp nước.

Với hệ thống mạng lưới đường ống trải rộng, chất lượng xuống cấp do được đầu tư qua nhiều thời kỳ, kinh phí đầu tư cải tạo thay thế chưa đáp ứng nhiệm vụ thực tế. Tuy nhiên với sự điều hành quyết liệt cùng với sự tích cực vào cuộc của các phòng ban, đơn vị; tỷ lệ thất thoát nước năm 2022 đã giảm 1,3% so với cùng kỳ năm 2021; đạt 17,5%.

2.9. Công tác chăm sóc và phát triển khách hàng:

Để nâng cao chất lượng dịch vụ theo mục tiêu đề ra, năm 2022 công tác chăm sóc khách hàng tiếp tục được quan tâm và thực hiện tốt. Tiếp nhận thông tin 24/24h tại tổng đài và tất cả các đơn vị; kịp thời tư vấn và giải quyết mọi thắc mắc từ phía khách hàng. Trong năm, tổng đài CSKH đã tiếp nhận 12.337 thông tin (giảm 14,5% so cùng kỳ); các thông tin phản ánh đều được tư vấn và được các đơn vị kịp thời xử lý, đồng thời được kiểm tra lại. Qua đó đã tạo được sự thoải mái, tin tưởng và hài lòng từ phía khách hàng.

Tiếp tục tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng giao tiếp và chăm sóc khách hàng cho CBNV. Đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động người dân trong việc sử dụng và bảo vệ nguồn nước;

Hoạt động kiểm tra, giám sát được tăng cường, qua đó góp phần ngăn ngừa và hạn chế vi phạm trong việc chấp hành nội quy, qui chế của công ty; trong năm 2022 đã xử lý khiển trách, phê bình nhắc nhở đồng thời hưởng lương loại B,C chi nhánh 27 trường hợp; loại B,C công ty 16 trường hợp;

Năm 2022 mặc dù nguồn vốn đầu tư còn hạn chế, công tác xã hội hóa trong cấp nước gặp nhiều khó khăn do phụ thuộc điều kiện kinh tế của từng địa phương, làm ảnh hưởng đáng kể đến công tác phát triển khách hàng. Tuy nhiên với sự điều hành linh hoạt, Công ty đã phối hợp chặt chẽ với tổ chức Vnhellp, tranh thủ nguồn vốn tài trợ trong công tác phát triển khách hàng, qua đó đã lắp đặt mới 14.364 hộ tăng 9,12% so với cùng kỳ.

2.10. Công nghệ tin học:

Công tác quản lý phần mềm ứng dụng công nghệ tin học ngày càng hiệu quả. Chế độ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống đồng hồ điện tử được thực hiện thường xuyên, đảm bảo hoạt động liên tục đáp ứng tốt yêu cầu SXKD;

Việc thực hiện hóa đơn điện tử, thanh toán nước thông qua kết nối với hệ thống Ngân hàng, đã đem lại hiệu quả tích cực; đến nay tỉ lệ thanh toán không dùng tiền mặt chiếm khoảng gần 20% tổng số khách hàng (gần 50% tổng giá trị thanh toán).

Công tác số hóa được quan tâm đẩy mạnh: Hệ thống Scanda giám sát áp lực; đồng hồ điện tử; hệ thống giám sát chất lượng nước thô...vv, được lắp đặt bổ sung kịp thời, nhằm tăng cường công tác quản lý trong vận hành, điều tiết. Công ty đang thực hiện thí điểm số hóa quản lý tài sản mạng lưới cấp nước tại Chi nhánh Bim sơn, bước đầu đã đem lại hiệu quả, đồng thời đang tiếp tục triển khai tại CN Bắc TP. Hệ thống đường truyền phục vụ hội nghị trực tuyến trong toàn Công ty, đưa vào sử dụng đã đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần đẩy mạnh mục tiêu số hóa trong quản trị Doanh nghiệp.

2.11. Công tác an toàn – Vệ sinh lao động:

Công tác quản lý, bảo vệ nguồn nước được thực hiện chặt chẽ. An toàn vệ sinh lao động được duy trì thường xuyên, khu vực các hồ chứa nước được xây rào kiên cố và bảo vệ nghiêm ngặt, có hệ thống điện chiếu sáng, camera giám sát và bảo vệ trực 24/24h. Hệ thống máy móc thiết bị được bảo trì, bảo dưỡng kịp thời, vệ sinh công nghiệp được thực hiện thường xuyên. Người lao động được trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động khi làm việc. Trong năm Công ty không để tình trạng mất an toàn lao động xảy ra.

Công tác tập huấn an toàn hóa chất, an toàn lao động được thường xuyên thực hiện, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. năm 2022 Công ty đã phối hợp với các đơn vị chuyên môn tổ chức tập huấn cho hơn 170 người vận hành hóa chất và an toàn lao động; 250 người về kiến thức PCCC;

An ninh, trật tự an toàn tại các đơn vị trong địa bàn công ty quản lý được giữ vững và ổn định. Đời sống người lao động được nâng cao, quyền và lợi ích người lao động được đảm bảo.

2.12. Chế độ, quyền lợi của người lao động và chính sách An sinh xã hội:

Chế độ, quyền lợi của người lao động luôn được đảm bảo. Chính sách tiền lương cho người lao động được chi trả kịp thời, đúng, đủ; thu nhập bình quân của CBĐV&NLĐ đạt mức 10.840.000 đồng/người/tháng, bằng 103,73% so với cùng kỳ.

100% người lao động được đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTT đầy đủ theo quy định;

Toàn thể cán bộ ĐV&NLĐ đều được tiêm vacxin hết mũi 4, cấp phát khẩu trang phòng chống dịch covid-19; và được khám sức khỏe định kỳ;

Ngoài việc thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp theo qui định, năm 2022 Công ty còn duy trì hỗ trợ thêm các chế độ phúc lợi vào các ngày lễ lớn với mức BQ hơn 6.500.000đ/ng/năm. Các chế độ về ăn ca, trang cấp đồng phục bảo hộ lao động, bảo hiểm an toàn lao động được thực hiện đầy đủ. Hỗ trợ, động viên CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức cho toàn bộ CBCNV nghỉ dưỡng tại Sầm Sơn, cán bộ chủ chốt tham quan học tập kinh nghiệm tại các tỉnh miền Trung và các tỉnh phía Nam...vv. Đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ công nhân viên ngày một nâng cao, tạo thêm động lực, sự phấn khởi và tin tưởng của CBCNV vào sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Công ty, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch SXKD của Công ty đề ra.

Với đạo lý uống nước nhớ nguồn, Công ty luôn quan tâm, chú trọng đến các hoạt động tình nghĩa, từ thiện. CBĐV&NLĐ nhiệt tình tham gia đóng góp xây dựng các quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ mái ấm công đoàn, ủng hộ vì người nghèo, quỹ phòng chống thiên tai, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, quỹ phòng chống covid...vv, với tổng số tiền hơn 385 triệu đồng.

2.13. Công tác quốc phòng an ninh:

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về quốc phòng an ninh cho toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động trong toàn Công ty. Trang bị kiến thức, kỹ năng về

phòng thủ Quốc phòng- an ninh; Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, không để xảy ra mất trật tự trị an trong khu vực, bảo vệ an toàn tuyệt đối cho người và tài sản của Công ty.

Năm 2022 Công ty đã phối hợp với BCHQS thành phố Thanh hóa, tập huấn kiến thức Quốc phòng (thuộc đối tượng 3) cho 06 đ/c cán bộ chủ chốt; Huấn luyện cho lực lượng tự vệ 28 đ/c; tham gia công tác diễn tập phòng thủ. Thực hiện nghiêm công tác tuyển quân, năm 2022 đã cử 05 đ/c đủ tiêu chuẩn tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

Chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp Tỉnh về thực hiện NQ hội nghị lần thứ VIII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới”; Củng cố trung đội dân quân tự vệ Công ty; tạo điều kiện tốt nhất để tham gia huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu, ứng phó thiên tai, dịch bệnh khi được điều động.

2.14. Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở:

Để thực hiện tốt Quy chế dân chủ tại cơ sở theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP. Ban điều hành đã phối hợp với Đảng ủy, Công đoàn cơ sở tổ chức tốt Hội nghị người lao động ngay từ đầu năm; thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp với người lao động. 6 tháng tổ chức các hội nghị sơ kết để người lao động được biết, được bàn và tham ý kiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong việc thực hiện các chế độ quyền lợi đối với người lao động. Công ty đã rà soát, bổ sung, sửa đổi hệ thống 15 bộ nội quy, quy chế nội bộ; xây dựng đầy đủ các định mức, kế hoạch trong sản xuất kinh doanh, phương án phân phối thu nhập để tổ chức thực hiện và công khai minh bạch trong hoạt động đơn vị; giải quyết kịp thời, thỏa đáng mọi thắc mắc, tạo ra sự minh bạch, hài hoà, giúp người lao động yên tâm làm việc, nỗ lực hết mình cùng Ban Lãnh đạo phấn đấu vì sự phát triển của Công ty.

Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở thường xuyên được thực hiện chặt chẽ kịp thời. Kết quả kiểm tra cho thấy; Việc bố trí sắp xếp lao động tại các đơn vị tương đối hợp lý, phù hợp chuyên môn của từng vị trí công việc. Phân phối thu nhập đúng đủ kịp thời; Đặc biệt công tác thu-chi tài chính thể hiện minh bạch khách quan, thu nhập của người lao động được đảm bảo. Vì vậy trong năm không có trường hợp khiếu nại xảy ra.

3. Công tác thi đua khen thưởng:

Với những thành tích đã đạt được trong hoạt động SXKD năm 2022. Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã ghi nhận và biểu dương những thành tích của các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua năm 2022, đóng góp tích cực vào kết quả thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD của toàn Công ty, cụ thể:

*** Về tập thể:**

- 08 tập thể, đơn vị đạt danh hiệu lao động xuất sắc;
- 21 đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến;
- 03 đơn vị được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;

*** Về cá nhân:**

Biểu dương, khen thưởng 560 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 63 cá nhân được Tổng Giám đốc Công ty tặng giấy khen; 02 cá nhân được Chủ tịch HĐQT tặng Giấy khen; 26 cá nhân được công nhận CSTĐ cơ sở; 180 cá nhân được công nhận “Công dân gương mẫu”; 04 cá nhân được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen; 01 cá nhân được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen; 01 cá nhân được đề nghị tặng Huân chương lao động hạng 3.

4. Những hạn chế tồn tại và nguyên nhân:

4.1. Hạn chế:

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động SXKD của Công ty trong năm qua còn bộc lộ một vài hạn chế cần khắc phục:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu tại một số đơn vị chưa thực sự quyết liệt; việc kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất chưa thường xuyên;
- Tỷ lệ thất thoát thất thu tại một số đơn vị vẫn chưa được cải thiện, chưa đạt mục tiêu kế hoạch đã đề ra;
- Tỷ lệ khách hàng không sử dụng nước (0m³) vẫn đang ở mức cao;
- Một số ít cán bộ, CNV còn thiếu tinh thần trách nhiệm, đã vi phạm nội quy, quy chế của Công ty.
- Tiến độ thi công sửa chữa cải tạo và lập Hồ sơ quyết toán tại một số ít đơn vị còn rất chậm, ảnh hưởng đến công tác hạch toán của Công ty;

4.2. Nguyên nhân:

*** Nguyên nhân khách quan:**

- Công tác nâng cấp giao thông, chỉnh trang đô thị làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng hệ thống mạng lưới đường ống, gây mất an toàn cấp nước và thất thoát;
- Chậm trễ trong cấp phép thi công của cơ quan chức năng;
- Nguồn vốn đầu tư cho công tác cải tạo hệ thống cấp nước còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế;
- Ý thức và thói quen của nhóm khách hàng mới trong sử dụng nước sạch chưa cao...vv;

*** Nguyên nhân chủ quan:**

- Ý thức trách nhiệm cá nhân người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo chỉ đạo và quản lý điều hành và ý thức chấp hành kỷ luật của một bộ phận nhỏ CBCNVLĐ còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm chưa cao...;

5. Đánh giá chung:

Năm 2022, là năm có nhiều khó khăn thách thức, do đại dịch covid-19 và tình hình an ninh, chính trị, xung đột vũ trang trên toàn thế giới; làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi hoạt động đời sống xã hội trong và ngoài nước; gây khó khăn trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Song bằng quyết tâm cao và sự đổi mới linh hoạt trong công tác điều hành của Đảng ủy, HĐQT, Ban TGD phù hợp với

yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; cùng với sự đồng lòng, nỗ lực của tập thể Cán bộ ĐV&NLĐ, sự quan tâm ủng hộ và phối hợp của chính quyền các cấp. Đặc biệt là sự tin tưởng của quý khách hàng; trong năm qua, Công ty chúng ta đã vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Với sự nỗ lực phấn đấu của các phòng ban đơn vị trực thuộc. Năm 2022, hầu hết các đơn vị trong Công ty đều hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra như: Sản lượng nước hàng hóa, doanh thu tiền nước, tỷ lệ thất thoát thất thu nước, phát triển khách hàng, thay đồng hồ định kỳ, nộp ngân sách nhà nước, lợi nhuận, thu nhập của NLĐ...vv, đã được Lãnh đạo, Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty ghi nhận, biểu dương khen thưởng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2023:

Năm 2023, là năm dự báo có nhiều khó khăn thách thức, do đại dịch covid-19 và tình hình an ninh, chính trị, xung đột vũ trang trên toàn thế giới tiếp tục có những diễn biến khó lường; Bộ Công thương đang tiếp tục đề nghị chính phủ điều chỉnh tăng giá điện; lương cơ sở tăng từ 01/7/2023; lãi suất ngân hàng tiếp tục tăng cao; nhiều doanh nghiệp đã giảm quy mô sản xuất, một số nhà máy, xí nghiệp có nguy cơ ngừng hoạt động; giá nước nhiều năm vẫn chưa được điều chỉnh...vv; điều này sẽ làm ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Qua đó Ban điều hành thống nhất xác định mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023 cụ thể như sau:

1. Mục tiêu:

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2022, định hướng chiến lược phát triển Công ty năm 2023 và các năm tiếp theo; tiếp tục với tiêu chí “Bốn tăng” “Hai giảm”, đó là: Tăng sản lượng nước hàng hóa, tăng doanh thu, tăng phát triển khách hàng, tăng chất lượng dịch vụ và giảm tỉ lệ thất thoát nước, giảm khách hàng 0m³. Trong đó chỉ tiêu “Hai giảm” đã được HĐQT xác định là nhiệm vụ “Bản lề” trong năm 2023;

Nâng cao hiệu quả trong SXKD, đảm bảo tính phát triển bền vững đối với các chỉ tiêu chính; Kiên trì mục tiêu “Bốn tăng” “Hai giảm”, dành nguồn lực đầu tư thỏa đáng nhằm nâng cấp, đồng bộ hệ thống, nâng cao năng lực cấp nước. Phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2023; Hạ tỷ lệ thất thoát thất thu nước xuống mức $\leq 17\%$; hạ tỉ lệ khách hàng 0m³ xuống mức $\leq 8,8\%$; Giữ tốc độ tăng trưởng bình quân từ 3,5-4% về doanh thu, lợi nhuận; thu nhập bình quân người lao động được giữ vững; tiếp tục công tác số hóa trong quản trị hệ thống mạng lưới cấp nước; tăng cường cải thiện chất lượng dịch vụ;

2. Các chỉ tiêu chính:

- Nước hàng hóa:	38.943.558 m ³
- Tổng doanh thu:	415.228 triệu đồng
<i>Tiền nước:</i>	<i>402.618 triệu đồng</i>
<i>Xây lắp, tư vấn:</i>	<i>12.610 triệu đồng</i>
- Tỉ lệ thất thoát:	17,36%
- Tỉ lệ khách hàng 0m ³ :	8,8%
- Phát triển khách hàng:	10.221 hộ

- Nộp ngân sách: 40,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 40,5 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân: 10.045.000 đ/người/tháng
- Độ bao phủ dịch vụ cấp nước:

Thành phố Thanh Hóa 97% trở lên; TP Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn 93% trở lên ; Các khu vực khác từ 75-92%.

3. Các nhiệm vụ trọng tâm:

3.1. Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho Cán bộ, Đảng viên và người lao động, để nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ;

3.2. Đảm bảo tuyệt đối công tác an toàn cấp nước, đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước cho khách hàng.

3.3. Quyết liệt chỉ đạo, thực hiện công tác chống thất thoát thất thu nước theo chiều sâu; hàng tháng, hàng quý, 6 tháng đánh giá công tác chống thất thoát thất, để có phương hướng chỉ đạo, tích cực, hiệu quả hơn trong những tháng tiếp theo; thực hiện đồng bộ các giải pháp, phấn đấu đưa tỉ lệ thất thoát thất thu nước xuống $\leq 17\%$;

3.4. Tập trung nguồn lực, ưu tiên thực hiện một số công trình trọng điểm như: nâng cấp NMN Mật Sơn lên $70.000\text{m}^3/\text{ngđêm}$; Tuyến ống số 3 Thanh Hóa – Sầm Sơn; kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho các dự án lớn của các Tập đoàn Sun group; Vin group; FLC và các khu công nghiệp trên địa bàn Công ty quản lý; bổ sung nguồn, đáp ứng năng lực cấp nước tại một số khu vực theo Kế hoạch...;

3.5. Tiếp tục công tác truyền thông, yêu cầu cam kết của khách hàng vùng dự án, đồng thời áp dụng các quy định pháp lý để thực hiện tạm dừng cấp nước đối với khách hàng không sử dụng nước để giảm khách hàng 0m^3 xuống mức $\leq 8,8\%$;

3.6. Tranh thủ sự ủng hộ của chính quyền địa phương và sự hỗ trợ của tổ chức Vnhelp, tiếp tục đầu tư có chọn lọc trong công tác phát triển khách hàng, đem lại hiệu quả trong đầu tư;

3.7. Tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản trị Doanh nghiệp, quản trị hệ thống mạng lưới cấp nước;

4. Một số giải pháp chủ yếu:

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, Công ty cần tập trung một số giải pháp chủ yếu sau đây:

4.1. Giữ vững và phát huy khối đại đoàn kết trong tập thể Lãnh đạo, cán bộ ĐV&NLĐ toàn Công ty;

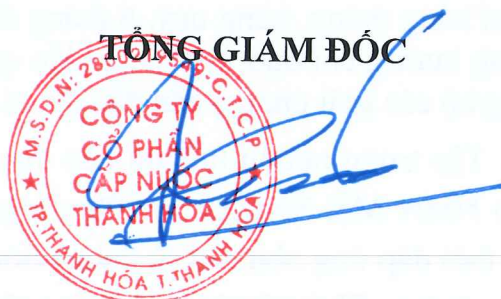
4.2. Thực hiện chế độ nêu gương, đặc biệt là người đứng đầu, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm về việc chấp hành nội quy, quy chế công ty, các qui định của pháp luật trong thực thi nhiệm vụ được giao đối với toàn thể CBDV và người lao động;

4.3 Siết chặt kỷ cương, kỷ luật lao động, tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra giám sát, kịp thời ngăn ngừa các hành vi vi phạm, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong việc chấp hành nội quy, qui chế của Công ty.

4.5. Kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sản xuất; nhân rộng các điển hình tiên tiến trong toàn Công ty;

4.6. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức đoàn thể, thông qua các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ để phát huy trí tuệ, sức mạnh tập thể, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2023 đã đề ra.

Trên đây là báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty, Kính trình quý cổ đông xem xét, thảo luận thông qua./.



Nguyễn Ngọc Cần

- Sự quan tâm phối hợp của nhân dân, chính quyền các địa phương trong Tỉnh về công tác xã hội hóa cấp nước, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong việc phát triển mạng lưới cấp nước và phát triển khách hàng.

2. Khó khăn:

- Đầu năm 2022, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục bùng phát, lây lan nhanh chóng, làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, do các cơ sở kinh doanh dịch vụ, các doanh nghiệp dày da, dệt may, các trường học ...phải dừng hoạt động.

- Yếu tố thời tiết thất thường, chất lượng nguồn nước thô, nguồn điện thiếu ổn định, việc đóng nước thô nhiều đợt của đơn vị chủ quản làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty, trong đó: Tại Chi nhánh sản xuất nước thành phố có 13 đợt đóng nước (khoảng hơn 60 ngày); Thời gian phải dừng sản xuất do mất điện, nước nhiễm mặn, nước trơ ... hơn 220 giờ. Các nhà máy khác phải dừng sản xuất do mất điện gần 200 giờ.

- Giá vật tư thiết bị, nguyên liệu phục vụ cho sản xuất liên tục biến động (tăng giá) do diễn biến của đại dịch Covid-19 và tình hình xung đột vũ trang trên thế giới. Đặc biệt sau hơn 04 năm Công ty chưa được điều chỉnh giá nước, trong khi đó chi phí sản xuất tăng cao do Nhà nước điều chỉnh tiền lương tối thiểu, giá điện tăng 8,36% vv...làm ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh.

- Việc phát triển hạ tầng giao thông, chỉnh trang đô thị trên địa bàn Tỉnh, làm ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng hệ thống mạng lưới đường ống và công tác đảm bảo an toàn cấp nước.

- Việc chậm trễ trong cấp phép thi công của các cơ quan chức năng, làm ảnh hưởng đáng kể đến tiến độ thực hiện các công trình đầu tư, cải tạo và chống thất thoát nước.

- Ý thức và thói quen của nhóm khách hàng mới (đặc biệt các vùng nông thôn) trong sử dụng nước sạch chưa cao, làm gia tăng lượng khách hàng không phát sinh khối lượng.

- Hệ thống đường ống mới cũ đan xen, trải rộng và phân tán. Trong khi đó nguồn vốn cho đầu tư cho thay thế, cải tạo còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Cơ cấu và thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 được Đại hội đồng cổ đông bầu gồm 05 thành viên, trong đó có 01 Chủ tịch chuyên trách, 01 Phó chủ tịch và 03 thành viên kiêm nhiệm. Cụ thể như sau:

1. Ông: Nguyễn Huy Nam – Chủ tịch HĐQT – chuyên trách

2. Ông: Nguyễn Hùng Phương – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông: Nguyễn Ngọc Cần – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
4. Ông: Lê Sỹ Len – Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc
5. Ông: Lê Văn Quý – Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng TCCB

2. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được Công ty chi trả theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (NQ số 29/NQ-ĐHCĐ, ngày 24/6/2022) trên cơ sở quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, theo đó: Thành viên HĐQT chuyên trách hưởng theo quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách Công ty xây dựng, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà Nước; các thành viên không chuyên trách hưởng thù lao kiêm nhiệm, mức 3 triệu đồng/người/tháng.

3. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

- Năm 2022 Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 cuộc họp lấy ý kiến trực tiếp và lấy ý kiến qua hình thức trực tuyến, điện tử để quyết định, thực hiện chức năng nhiệm vụ theo thẩm quyền. Các thành viên trong hội đồng quản trị tham dự họp đầy đủ và có ý kiến rõ ràng trên tinh thần trách nhiệm cao đối với từng vấn đề được đưa ra thảo luận, xin ý kiến.

- Trong năm Hội đồng quản trị đã ban hành 02 nghị quyết và 37 quyết định, tập trung vào các nhóm vấn đề:

+ Quyết định phê duyệt, ban hành các quy chế nội bộ được sửa đổi, bổ sung phù hợp với mô hình, tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành gồm: Quy chế quản lý kỹ thuật; Quy chế quản lý đồng hồ đo nước lạnh; Quy chế phòng chống thất thoát, thất thu nước; Quy chế quản lý Tài chính; Quy chế quản lý Nợ; Quy chế công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán.

+ Quyết định phê duyệt dự án cải tạo dây chuyền công nghệ và nâng công suất Nhà máy nước Mật Sơn từ 50.000 m³/ngđ lên 70.000m³/ngđ;

+ Quyết định phê duyệt kế hoạch: Tài chính; sản xuất kinh doanh; đầu tư phát triển; sử dụng lao động;

- Các thành viên trong Hội đồng quản trị đều xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cá nhân và thực hiện tốt chương trình, kế hoạch công tác đã xây dựng, nâng cao hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ.

Hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ quy định của pháp luật, điều lệ và nội quy, quy chế Công ty, hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm.

4. Giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan đến thành viên HĐQT; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Trong năm không phát sinh giao dịch giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan đến thành viên HĐQT; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát chặt chẽ, đưa ra các giải pháp kịp thời để Ban Tổng Giám đốc điều hành có hiệu quả trong việc triển khai thực hiện các chiến lược, kế hoạch, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và trong điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát tính tuân thủ các quy định của pháp luật, các qui chế quản trị nội bộ của Công ty trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc.

- Hàng tháng, Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp với Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp; định hướng mục tiêu, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn, giúp cho công tác quản trị, điều hành đạt hiệu quả cao hơn.

- Các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt và các nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị giao cho Ban Tổng giám đốc thực hiện đều được Hội đồng quản trị đôn đốc, kiểm tra, giám sát.

- Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Tổng giám đốc Công ty luôn được phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Trong quá trình điều hành Tổng Giám đốc luôn báo cáo, đề xuất HĐQT về những vấn đề còn vướng mắc để xin chủ trương trên tinh thần đảm bảo tính thống nhất trong quản lý và điều hành; thực hiện tốt sự phối hợp với HĐQT và Ban kiểm soát; tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế nội bộ Công ty.

Năm 2022, Tổng Giám đốc và các thành viên điều hành Công ty đã tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, tuân thủ chế độ báo cáo, cung cấp thông tin đầy đủ kịp thời theo quy định của pháp luật.